CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – QUẢNG NGÃI
Số: 68.../CV-BSGQN
V/v: Giải trình lợi nhuận BCTC Quý 1/2023 giảm hơn 10% so với cùng kỳ năm trước.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 04 năm 2023

Kính gửi: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC.**
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Căn cứ Báo cáo tài chính Quý 1/2023 của công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Quảng Ngãi (Công ty). Lợi nhuận trước thuế giảm 24.81 % so với cùng kỳ năm 2022 như sau:

Chỉ Tiêu	Mã số	QÚY I/2023	QÚY I/2022	Tăng (+); Giảm (-)	Tỷ lệ %
A	B	1	2	3 = 1 - 2	4 = 1/2
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	**455,066,215,449**	**358,156,426,944**	**96,909,788,505**	**27.06%**
2. Các khoản giảm trừ	2	20,678,900	383,910,224	(363,231,324)	-94.61%
3. Doanh thu thuần và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	**455,045,536,549**	**357,772,516,720**	**97,273,019,829**	**27.19%**
4. Giá vốn hàng bán	11	**405,948,597,605**	**306,060,705,490**	**99,887,892,115**	32.64%
5. Lợi tức gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	**49,096,938,944**	**51,711,811,230**	**(2,614,872,286)**	**-5.06%**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5,836,332,804	9,233,154,595	(3,396,821,791)	-36.79%
7. Chi phí tài chính	22	9,349,797,984	3,378,388,068	5,971,409,916	176.75%
_ Trong đó: Lãi vay phải trả:	23	7,871,430,878	3,248,993,944	4,622,436,934	142.27%
8. Chi phí bán hàng	24	1,764,806,522	1,203,561,000	561,245,522	46.63%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	4,018,941,789	3,485,634,209	533,307,580	15.30%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=30+(21-22) - (25+26)		**39,799,725,453**	**52,877,382,548**	**(13,077,657,095)**	**-24.73%**
11. Thu nhập khác	31	252,641,479	742,295,042	(489,653,563)	-65.96%
12. Chi phí khác	32	194,949,313	610,999,969	(416,050,656)	-68.09%
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	**57,692,166**	**131,295,073**	**(73,602,907)**	**-56.06%**
14.Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	**39,857,417,619**	**53,008,677,621**	**(13,151,260,002)**	**-24.81%**
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6,198,115,356	3,884,233,878	2,313,881,478	59.57%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(7,693,906)	102,437,335	(110,131,241)	-107.51%
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)		**33,666,996,169**	**49,022,006,408**	**(15,355,010,239)**	**-31.32%**

Giải trình nguyên nhân làm tăng lợi nhuận:

- Giá Nguyên vật liệu chính nhập khẩu từ châu Âu tăng cao.
- Lãi suất ngân hàng tăng cao so với cùng kỳ năm trước làm tăng chi phí tài chính.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN QUẢNG NGÃI

Bùi Thị Nhự

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Lưu văn thư, Phòng TC-KT.*

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - QUẢNG NGÃI
Ký ngày: 13/4/2023 09:37:42